

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình - Năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (Theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm và hộ có mức sống trung bình năm 2023 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2024 để thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đặc điểm của hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ cho việc quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

##### **2. Yêu cầu**

- Việc rà soát phải được thực hiện từ thôn, bản, tổ dân phố; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân. Triển khai thực hiện đúng quy trình, xác định đúng đối tượng, không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên từng địa bàn.

- Lực lượng rà soát viên là người đã tham gia tập huấn, có hiểu biết tình hình dân cư tại địa bàn và trực tiếp đến phỏng vấn, thu thập thông tin của từng hộ để phản ánh đúng tình hình thu nhập và thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ theo các tiêu chí quy định tại phiếu điều tra.

- Kết thúc rà soát phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, lưu giữ, theo dõi, quản lý.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT**

### **1. Đối tượng rà soát**

- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.
- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Các hộ gia đình đang sinh sống trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về cư trú.

**2. Phạm vi rà soát:** Toàn bộ các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

**3. Thời điểm rà soát:** Từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tuyên truyền**

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Phổ biến để Nhân dân nắm được phương pháp rà soát thông qua thu thập thông tin của hộ gia đình, tính điểm để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký thông tin nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn cũng như kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin của hộ gia đình vào phiếu rà soát. Phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.
- Tuyên truyền thông qua các hội nghị phổ biến; tuyên truyền trên báo chí; hệ thống thông tin cơ sở (đài truyền thanh, bản tin công cộng, tuyên truyền viên và báo cáo viên cơ sở...).

**2. Phương pháp rà soát:** Thực hiện theo Điều 2, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (Theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

**3. Quy trình rà soát:** Thực hiện theo Điều 4 và Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông

ng nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

#### **4. Kinh phí**

**4.1. Cấp tỉnh:** Kinh phí đã cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

**4.2. Cấp huyện:** UBND các huyện, thị xã, thành phố cân đối, bố trí đủ kinh phí cho cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo quy định.

#### **5. Tiến độ thực hiện**

**5.1. Công tác chuẩn bị:** Từ tháng 5/2023 - 8/2023 thực hiện các nội dung:

- Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc cấp tỉnh, huyện, xã.
- Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chuẩn bị các tài liệu (biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn cho cuộc rà soát...).
- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tập huấn nghiệp vụ cho Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, xã và một số điều tra viên cấp thôn.
- Ban Chỉ đạo rà soát các huyện, thị xã, thành phố tập huấn nghiệp vụ cho các rà soát viên; cấp phát đầy đủ các tài liệu, biểu mẫu phục vụ cho các xã, phường, thị trấn.

#### **5.2. Tổ chức rà soát:**

a) Từ ngày **01/9/2023** tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát.

b) **Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 15/10/2023:** Các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp và trực tiếp phúc tra kết quả rà soát, điều tra của cấp xã. Tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả chính thức cho Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Từ ngày 16/10/2023 đến ngày 30/10/2023, Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát; UBND tỉnh phê duyệt báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

d) Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 31/12/2023: Ban Chỉ đạo cấp huyện chỉ đạo; Tổng hợp chi tiết, kiểm tra, đánh mã, nhập tin vào phần mềm Bảo trợ xã hội để nhập dữ liệu phục vụ khai thác lâu dài.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Là cơ quan Thường trực tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh và Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo của tỉnh (Thành phần Ban Chỉ đạo: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân

tỉnh làm Trưởng ban, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Trưởng ban Thường trực, cơ quan Thống kê làm Phó Trưởng ban; Thành viên là lãnh đạo các đơn vị: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông, vận tải - Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Cục Thống kê và các cơ quan, đơn vị liên quan; kính mời Ủy ban MTTQVN tham gia Ban Chỉ đạo.

- Tham mưu thiết kế biểu, mẫu, tài liệu hướng dẫn phục vụ cuộc rà soát; tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện. Tổng hợp kết quả rà soát trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

**2. Cục Thống kê tỉnh:** Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND tỉnh về số liệu tổng hợp kết quả điều tra toàn tỉnh.

**3. Sở Tài chính:** Thẩm định dự toán, tham mưu cấp kinh phí cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phục vụ cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo kế hoạch đề ra. Hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

**4. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh Lào Cai:** Phối hợp tham gia cuộc rà soát, tổ chức giám sát, chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên các cấp trong việc rà soát đối tượng, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo.

### **5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Quán triệt trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở trong việc tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và mọi người dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của cuộc rà soát.

- Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện và cấp xã theo đúng quy định.

- Căn cứ vào kế hoạch rà soát của tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện của địa phương và tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ, chính xác, khách quan. Chịu trách nhiệm về số liệu rà soát.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn bố trí đủ lực lượng rà soát viên có kinh nghiệm để trực tiếp phối hợp với các trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố thực hiện rà soát. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ban hành quyết định công nhận danh sách cụ thể chủ hộ, thành viên của hộ nghèo, hộ phát sinh nghèo, hộ cận nghèo, hộ phát sinh cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thôn và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cập nhật đầy đủ dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm Bảo trợ xã hội để phục vụ khai thác lâu dài.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm và hộ có mức sống trung bình năm 2023; UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện; trân trọng đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thống kê tỉnh) xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, giải quyết (nếu vượt quá thẩm quyền của cơ quan Thường trực)./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Lao động - TBXH;
- TT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCĐ các CTMTQG tỉnh giai đoạn 2021-2025;
- Các sở: Lao động -TBXH, Tài chính; KH&ĐT, Y tế, Giáo dục & ĐT, Giao thông, vận tải - XD, TT& TT Truyền thông, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP3;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

